ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 353 /QĐ-UBND	*Bình Phước, ngày 04 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; chính quyền địa phương thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Nội vụ trên địa bàn tỉnh Bình Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1096/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ về lĩnh vực chính quyền địa phương; Quyết định số 1098/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Quyết định số

1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 của UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp giữa Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc công bố, cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính và nội dung thực hiện được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trung tâm Lưu trữ lịch sử, UBND cấp huyện, UBND cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Nội vụ trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 257/TTr-SNV ngày 22/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; chính quyền địa phương thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Nội vụ trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính số thứ tự 02, 03, 04, 08 tại tiểu mục II, thủ tục hành chính số thứ tự 01 tại tiểu mục V, thủ tục hành chính số thứ tự 05 tại tiểu mục VII thuộc mục A và thủ tục hành chính số thứ tự 07 tại tiểu mục IV thuộc mục B, Phần I - Danh mục thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về Công bố chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trung tâm Lưu trữ Lịch sử, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Nội vụ trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP; các phòng, trung tâm;
- Lưu: VT, KSTTHC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Trần Tuyết Minh

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG; TUYỂN DỤNG, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ VIÊN CHỨC; CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH NỘI VỤ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ...353../QĐ-UBND ngày ..04 tháng ..3.. năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH							
I. Lĩnh vực thi đua, khen thưởng							
1	2.000449.000.00.00.H10	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh theo công trạng (khen thưởng tổng kết công tác	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 10 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	Thực hiện trực tuyến trên phần mềm tác nghiệp và quản lý cơ sở dữ liệu hồ sơ công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Bình Phước (trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước), tại địa chỉ http://khenthuong.binhphuoc.gov.vn. Hồ sơ sẽ tự động chuyển đến Cổng dịch	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		năm hoặc năm học)		vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) trực tiếp tại Sở Nội vụ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích, địa chỉ: Sở Nội vụ tỉnh Bình Phước, đường 6 tháng 1, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.		điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	
2	1.000934.000.00.00.H10	Tặng cờ thi đua của UBND tỉnh cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua của Cụm, Khối thi đua (khen thưởng tổng kết năm của	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 10 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	Thực hiện trực tuyến trên phần mềm tác nghiệp và quản lý cơ sở dữ liệu hồ sơ công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Bình Phước (trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước), tại địa chỉ http://khenthuong.binhphuoc.gov.vn. Hồ sơ sẽ tự động chuyển đến Cổng dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		Cụm, Khối thi đua)		chính) trực tiếp tại Sở Nội vụ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích, địa chỉ: Sở Nội vụ tỉnh Bình Phước, đường 6 tháng 1, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.			
3	1.000924.000.00.00.H10	Tặng danh hiệu Chiến sĩ thi cấp tỉnh	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 5 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	Thực hiện trực tuyến trên phần mềm tác nghiệp và quản lý cơ sở dữ liệu hồ sơ công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Bình Phước (trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước), tại địa chỉ http://khenthuong.binhphuoc.gov.vn. Hồ sơ sẽ tự động chuyển đến Cổng dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) trực tiếp tại Sở	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
				Nội vụ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích, địa chỉ: Sở Nội vụ tỉnh Bình Phước, đường 6 tháng 1, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.			
4	2.000287.000.00.00.H10	Tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 10 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	Thực hiện trực tuyến trên phần mềm tác nghiệp và quản lý cơ sở dữ liệu hồ sơ công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Bình Phước (trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước), tại địa chỉ http://khenthuong.binhphuoc.gov.vn. Hồ sơ sẽ tự động chuyển đến Cổng dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) trực tiếp tại Sở Nội vụ hoặc qua dịch	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
				vụ bưu chính công ích, địa chỉ: Sở Nội vụ tỉnh Bình Phước, đường 6 tháng 1, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.			
5	2.000437.000.00.00.H10	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh theo chuyên đề	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 10 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	Thực hiện trực tuyến trên phần mềm tác nghiệp và quản lý cơ sở dữ liệu hồ sơ công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Bình Phước (trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước), tại địa chỉ http://khenthuong.binhphuoc.gov.vn. Hồ sơ sẽ tự động chuyển đến Cổng dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) trực tiếp tại Sở Nội vụ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích,	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
				địa chỉ: Sở Nội vụ tỉnh Bình Phước, đường 6 tháng 1, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.			
6	1.000898.000.00.00.H10	Tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh theo chuyên đề	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 10 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	Thực hiện trực tuyến trên phần mềm tác nghiệp và quản lý cơ sở dữ liệu hồ sơ công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Bình Phước (trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước), tại địa chỉ http://khenthuong.binhphuoc.gov.vn. Hồ sơ sẽ tự động chuyển đến Cổng dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) trực tiếp tại Sở Nội vụ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích, địa chỉ: Sở Nội vụ tỉnh	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
				Bình Phước, đường 6 tháng 1, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.			
7	2.000422.000.00.00.H10	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đột xuất	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 10 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	Thực hiện trực tuyến trên phần mềm tác nghiệp và quản lý cơ sở dữ liệu hồ sơ công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Bình Phước (trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước), tại địa chỉ http://khenthuong.binhphuoc.gov.vn. Hồ sơ sẽ tự động chuyển đến Cổng dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) trực tiếp tại Sở Nội vụ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích, địa chỉ: Sở Nội vụ tỉnh Bình Phước, đường 6	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
				tháng 1, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.			
8	2.000418.000.00.00.H10	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho gia đình	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 10 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	Thực hiện trực tuyến trên phần mềm tác nghiệp và quản lý cơ sở dữ liệu hồ sơ công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Bình Phước (trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước), tại địa chỉ http://khenthuong.binhphuoc.gov.vn. Hồ sơ sẽ tự động chuyển đến Cổng dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) trực tiếp tại Sở Nội vụ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích, địa chỉ: Sở Nội vụ tỉnh Bình Phước, đường 6 tháng 1, phường Tân	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
				Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.			
9	1.000681.000.00.00.H10	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đối ngoại	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 10 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	Thực hiện trực tuyến trên phần mềm tác nghiệp và quản lý cơ sở dữ liệu hồ sơ công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Bình Phước (trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước), tại địa chỉ http://khenthuong.binhphuoc.gov.vn. Hồ sơ sẽ tự động chuyển đến Cổng dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) trực tiếp tại Sở Nội vụ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích, địa chỉ: Sở Nội vụ tỉnh Bình Phước, đường 6 tháng 1, phường Tân Phú, thành phố Đồng	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
				Xoài, tỉnh Bình Phước.			
II	**Lĩnh vực thi tuyển, xét tuyển viên chức**						
1	1.012299.000.00.00.H10	Thi tuyển viên chức	160 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Thực hiện trực tuyến trên Cổng dịch vụ công, hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích, hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 727, QL 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.	- Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi	Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 92/2021/TT-	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
						BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức	
2	1.012300.000.00.00.H10	Xét tuyển viên chức	105 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Thực hiện trực tuyến trên Cổng dịch vụ công, hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích, hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 727, QL 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	- Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi	Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 92/2021/TT-	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
						BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức	
3	1.012301.000.00.00.H10	Tiếp nhận vào làm viên chức	15 ngày làm việc	Thực hiện trực tuyến trên Cổng dịch vụ công, hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích, hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 727, QL 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.	Không	Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Luật số 52/2019/QH14 của Quốc hội ngày 25/11/2019 V/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 25/09/2020 V/v Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức	Một phần

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
4	1.005394.000.00.00.H10	Thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức	Trước ngày thi hoặc xét thăng hạng ít nhất 15 ngày, Hội đồng xét thăng hạng gửi thông báo triệu tập thí sinh dự thi hoặc xét, thông báo thời gian, địa điểm tổ chức ôn tập (nếu có) và địa điểm tổ chức thi hoặc xét cho các thí sinh có đủ điều kiện thi hoặc xét thăng hạng. Trước ngày thi 01 ngày, Hội đồng thi niêm yết danh	Thực hiện trực tuyến trên Cổng dịch vụ công, hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích, hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 727, QL 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.	a) Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I: - Dưới 50 thí sinh: 1.400.000 đồng/thí sinh/lần - Từ 50 đến dưới 100 thí sinh: 1.300.000 đồng/thí sinh/lần - Từ 100 thí sinh trở lên: 1.200.000 đồng/thí sinh/lần b) Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II, hạng III:	Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Thông tư Số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập Thông tư liên tịch số 163/2010/TTLT-BTC-BNV ngày 20/10/2010 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức. Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
			sách thí sinh theo số báo danh và theo phòng thi hoặc xét, sơ đồ vị trí các phòng thi hoặc xét, nội quy, hình thức và thời gian thi hoặc xét thăng hạng.		- Dưới 100 thí sinh: 700.000 đồng/thí sinh/lần - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh: 600.000 đồng/thí sinh/lần - Từ 500 trở lên: 500.000 đồng/thí sinh/lần c) Phúc khảo 150.000 đồng/bài thi	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 25/09/2020 V/v Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức	
III	**Lĩnh vực chính quyền địa phương**						
1	1.000989.00.00.00.H10	Thủ tục phân loại đơn vị hành chính cấp xã	45 ngày (*Sở Nội vụ thẩm định 30 ngày, trình UBND tỉnh thẩm định 15*	Hồ sơ nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công (http://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/), hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích,	Không	Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
			ngày)	hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 727, QL 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.		21/9/2022 Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/ UBTVQH13. Quyết định số 1096/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ về lĩnh vực Chính quyền địa phương.	
B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN							
1	2.000414.000.00.00.H10	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện cho cá nhân, tập thể theo công trạng (Giấy khen của Chủ tịch	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 5 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	Thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị)				ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	
2	2.000402.000.00.00.H10	Tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 5 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	Thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	Toàn trình
3	1.000843.000.00.00.H10	Tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh*	Thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) qua dịch vụ bưu chính	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		sở	*cắt giảm 5 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	công ích hoặc nộp trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.		quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	
4	2.000385.000.00.00.H10.	Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 5 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	Thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
						thưởng.	
5	2.000374.000.00.00.H10	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo chuyên đề	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 5 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	Thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	Toàn trình
6	1.000804.000.00.00.H10	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh*	Thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) qua dịch vụ bưu chính	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
		cấp huyện về thành tích đột xuất	*cắt giảm 5 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	công ích hoặc nộp trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.		quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	
7	2.000356.000.00.00.H10	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện cho gia đình	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 5 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	Thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
						thưởng.	
C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ							
1	1.000775.000.00.00.H10	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho cá nhân, tập thể theo công trạng (tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 5 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	Thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
2	2.000346.000.00.00.H10	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo chuyên đề	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 5 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	Thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	Toàn trình
3	2.000337.000.00.00.H10	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 5 ngày so với thời gian quy định của*	Thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
			trung ương)			thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	
4	1.000748.000.00.00.H10	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 5 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	Thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	Toàn trình

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức DVC
5	2.000305.000.00.00.H10	Thủ tục tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định *(tỉnh cắt giảm 5 ngày so với thời gian quy định của trung ương)*	Thực hiện trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công. Đồng thời, gửi hồ sơ giấy (bản chính) qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; - Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; - Quyết định số 1099/QĐ-BNV ngày 31/12/2023 về việc công bố thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	Toàn trình

**** Ghi chú:*** *Nội dung TTHC cụ thể công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ Nội vụ công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.binhphuoc.gov.vn/) theo quy định.*